

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn năm 2026” trên địa bàn xã Ba Dinh

Thực hiện Quyết định số 328/QĐ-TTg ngày 24/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” (gọi tắt là Quyết định 328/QĐ-TTg); Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07/05/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Công văn số 2235/SGDĐT-GDNNQLĐT ngày 13/5/2026 của Sở Giáo dục – Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo nghề lao động nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 19/5/2026 của UBND xã Ba Dinh triển khai thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn giai đoạn 2026-2030”; UBND xã Ba Dinh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn năm 2026” trên địa bàn xã Ba Dinh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế – xã hội của xã.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn.

c) Làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất, cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới, nâng cao

chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Tổ chức các lớp đào tạo nghề phải gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhu cầu học nghề của người lao động, bảo đảm sau đào tạo người học có việc làm, tự tạo việc làm hoặc nâng cao năng suất, thu nhập.

c) Nội dung đào tạo nghề cần bám sát định hướng phát triển kinh tế của xã, ưu tiên các ngành nghề phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông sản, dịch vụ nông thôn, du lịch cộng đồng, ngành nghề truyền thống và các ngành nghề có tiềm năng tạo việc làm bền vững cho lao động nông thôn.

d) Kết hợp nguồn ngân sách trung ương, địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai hiệu quả Kế hoạch; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

đ) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Ba Dinh, góp phần nâng cao trình độ kỹ năng nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn theo hướng giảm lao động trong nông nghiệp, tăng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống người dân. Tổ chức đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh; bảo đảm đào tạo thiết thực, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã Ba Dinh bền vững.

Hỗ trợ các thôn xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế, mô hình kinh tế nông thôn gắn với đào tạo nghề như: Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, du lịch cộng đồng, kinh tế hợp tác và phát triển sản phẩm OCOP.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

a) Đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho khoảng 50 - 100 lao động nông thôn. Trong đó, đào tạo nghề phi nông nghiệp chiếm khoảng 15%, đào tạo nghề nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm khoảng 85%; số lao động nông thôn là nữ được đào tạo nghề chiếm trên 30%, người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ học nghề, tạo việc làm chiếm khoảng 2%, người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số chiếm khoảng 98%.

b) Tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt trên 85%.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Kế hoạch thực hiện trên phạm vi toàn xã.

2. Đối tượng: Người lao động ở khu vực nông thôn là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên có khả năng lao động và có nhu cầu làm việc, đang sinh sống, làm việc tại trên địa bàn xã Ba Đình.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt là nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của đào tạo nghề nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống người dân nông thôn; gắn công tác tuyên truyền với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhu cầu thị trường lao động.

c) Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số và phương tiện truyền thông đại chúng nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền; đồng thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề hiệu quả, các gương điển hình sau học nghề.

d) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp cho người lao động; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác đào tạo nghề.

đ) Phối hợp tổ chức các chương trình giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho học sinh trên địa bàn xã; xây dựng câu lạc bộ khởi nghiệp trong các trường phổ thông.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc xã xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2026 phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhu cầu của thị trường lao động.

b) Phối hợp rà soát các cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn; ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho người thuộc diện chính sách, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, lao động bị thu hồi đất, lao động ở vùng khó khăn, thanh niên, lao động trong các khu công nghiệp, người cao tuổi có đủ sức khỏe có nhu cầu tham gia thị trường lao động.

c) Phối hợp, tổ chức đào tạo nghề theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện của địa phương và người học; đa dạng hóa các hình thức đào tạo như đào tạo tập trung, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, đào tạo kèm cặp nghề tại cơ sở sản xuất.

d) Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã.

đ) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026; Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án khác về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao tính tự chủ của cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong việc tự kiểm tra, giám sát.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước và lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

b) Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển lưu động cho các cơ sở giáo dục công lập tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

c) Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư, phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

d) Tiếp tục phối hợp nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương để thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp, người sử dụng lao động ở khu vực nông thôn. Các doanh nghiệp, người sử dụng lao động tích cực tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề, đào tạo kỹ năng nghề tại nơi làm việc. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp để huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

đ) Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu đào tạo nghề theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Thường xuyên cập nhật, đổi mới chương trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và điều kiện phát triển kinh tế của xã; lồng ghép các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn

đáp ứng với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong chương trình đào tạo.

b) Rà soát và cập nhật danh mục ngành, nghề đào tạo cho lao động nông thôn; xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn theo từng nghề, cấp trình độ và nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề (*số lượng, trình độ, ngành nghề đào tạo*) của doanh nghiệp, các ngành kinh tế và thị trường lao động; ưu tiên các nghề phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông sản, du lịch, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề có nhu cầu sử dụng lao động cao tại địa phương.

c) Phối hợp xác định năng lực đào tạo của các cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn gồm: mạng lưới, nghề đào tạo, chương trình, học liệu, người dạy và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cơ sở vật chất thiết bị dạy nghề, người làm công tác quản lý đào tạo tại doanh nghiệp.

d) Huy động sự tham gia của doanh nghiệp, nhà khoa học, nghệ nhân, người sản xuất giỏi trong hoạt động đào tạo nghề.

đ) Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề, phương tiện vận chuyển lưu động cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo nghề; phát triển học liệu số, bài giảng điện tử và các nền tảng học tập trực tuyến nhằm hỗ trợ người lao động tiếp cận các chương trình đào tạo linh hoạt.

f) Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn; hỗ trợ hình thành các mô hình khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã và tổ hợp tác dựa trên tài nguyên địa phương, sản phẩm OCOP, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch cộng đồng và các ngành nghề truyền thống.

5. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn

a) Phối hợp, tổ chức đào tạo nghề theo yêu cầu của thị trường lao động; đào tạo nghề cho người lao động để đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; đào tạo chuyển đổi nghề; đào tạo phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển hợp tác xã, làng nghề; đào tạo cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động để có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định.

b) Chú trọng hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có đất bị thu hồi, ngư dân, người lao động ở xã đặc biệt khó khăn, lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và các đối tượng lao động nông thôn khác theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

6. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, hợp tác xã trong tổ chức đào tạo và tạo việc làm cho lao động nông thôn

a) Phối hợp, xây dựng các mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động ở địa phương; tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm và doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động.

b) Huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức đào tạo, tuyển sinh, tuyển dụng sau đào tạo, phối hợp công nhận trình độ kỹ năng nghề cho người lao động gắn với cơ chế trả lương, sử dụng lao động có kỹ năng trong doanh nghiệp.

7. Kiểm tra, giám sát, đánh giá

a) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn xã; xây dựng các tiêu chí, chỉ số theo dõi, đánh giá nhằm bảo đảm việc thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả, đúng mục tiêu đề ra.

b) Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

c) Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức các hội nghị giao ban, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn

- Ngân sách nhà nước: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến đào tạo nghề, giải quyết việc làm và phát triển nguồn nhân lực nông thôn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực.

- Nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác: Huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để hỗ trợ thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

2. Cơ chế quản lý và sử dụng

- Kinh phí thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn được phân bổ cho các cơ quan, đơn vị theo phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 214/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan. Ưu tiên đặt hàng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đủ năng lực, uy tín, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động và cam kết giải quyết việc làm cho người học sau đào tạo, đồng thời lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án và nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình.

- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí thực

hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Nội dung và mức hỗ trợ đào tạo nghề: Người lao động ở khu vực nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định tại Chương V Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và các quy định hiện hành có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã và chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2026 trên địa bàn xã.

- Chủ trì tổ chức điều tra, khảo sát, dự báo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn; rà soát, cập nhật danh mục ngành, nghề đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Cập nhật danh mục ngành, nghề đào tạo cho lao động nông thôn; xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn theo từng nghề, khu vực, cấp trình độ.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, góp phần tạo việc làm, cải thiện sinh kế và nâng cao thu nhập.

b) Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm cho người lao động sau đào tạo.

c) Phối hợp triển khai các chương trình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các thôn thu thập, cập nhật, tổng hợp và phân tích thông tin thị trường lao động; cung cấp thông tin về nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, xu hướng phát triển của thị trường lao động nhằm phục vụ công tác định hướng đào tạo nghề.

đ) Phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung – cầu lao động; hỗ trợ người lao động sau đào tạo nghề tiếp cận cơ hội việc làm phù hợp.

e) Phối hợp, đánh giá hiệu quả giải quyết việc làm cho người lao động sau đào tạo nghề để đề xuất các giải pháp gắn kết đào tạo với thực tiễn.

f) Phối hợp tổ chức điều tra, dự báo nhu cầu nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

g) Tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND xã và UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện

Kế hoạch theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

a) Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội, Hội Nông dân, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng; tập huấn nâng cao chất lượng lao động cho ngành nông nghiệp để hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, có tri thức, tay nghề cao, đáp ứng yêu cầu về xây dựng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội rà soát, cập nhật danh mục về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp.

c) Phối hợp với các thôn khảo sát, dự báo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn; rà soát, cập nhật danh mục ngành, nghề đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

d) Phối hợp với các Trung tâm Cung ứng dịch vụ công tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả để tổ chức nhân rộng.

đ) Tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp, đào tạo phát triển ngành nghề nông thôn cho lao động nông thôn trên địa bàn xã hàng năm. Tổng hợp kế hoạch, nhu cầu đào tạo, nhu cầu kinh phí hàng năm và từng giai đoạn về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn báo cáo UBND xã.

e) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối của ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

f) Phối hợp các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, vị trí, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; xây dựng, duy trì chuyên mục tuyên truyền chuyên sâu về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với phát triển thương hiệu hàng hóa và triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm.

4. Các đơn vị Trường PTDTBT TH&THCS Ba Giang và Trường THCS Ba Dinh – Ba Tô

Có nhiệm vụ tuyên truyền, hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp lớp 9 nhằm giúp các em lựa chọn học tiếp hoặc tham gia học nghề phù hợp. Nhà trường phối hợp với gia đình, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và địa phương để cung cấp thông tin về nghề nghiệp, trang bị kỹ năng cơ bản, góp phần đào tạo nguồn lao động nông thôn có trình độ và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

5. Các thôn trên địa bàn xã

Tuyên truyền chủ trương, chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến với Nhân dân trên địa bàn thôn; rà soát, thống kê nhu cầu học nghề của người dân; vận động lao động tham gia các lớp đào tạo nghề; phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ sở đào tạo trong việc tổ chức lớp học, quản lý học viên và tạo điều kiện để người lao động áp dụng kiến thức, kỹ năng nghề vào sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao thu nhập và đời sống.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đặc biệt là lao động nông thôn tích cực tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

b) Phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, tạo việc làm cho đoàn viên, hội viên sau đào tạo nghề; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

VII. CÔNG TÁC BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 06 tháng (**trước ngày 10/6**) và hằng năm (**trước ngày 10/12**) báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa – xã hội*) để tổng hợp.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã; định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn năm 2026” trên địa bàn xã Ba Đình. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*) để tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT ĐU, HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã; các tổ chức CT-XH;
- VP UBND xã: C, PCVP;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- 10 thôn trưởng;
- Lưu: VT, VHXHntkh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nhung